

BÀI 13. GIAO LƯU VĂN HÓA Ở ĐÔNG NAM Á

TỪ ĐẦU CÔNG NGUYÊN ĐẾN THẾ KỶ X

I MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Sau bài học này, giúp HS:

1. Về kiến thức

Phân tích được những tác động chính của quá trình giao lưu văn hoá ở Đông Nam Á từ đầu Công nguyên đến thế kỷ X.

2. Về kĩ năng, năng lực

- Khai thác và sử dụng được thông tin của một số tư liệu lịch sử trong bài học dưới sự hướng dẫn của GV.
- Tìm kiếm, sưu tầm được tư liệu để phục vụ cho bài học và thực hiện các hoạt động thực hành, vận dụng.

3. Về phẩm chất

- Tự hào về những thành tựu văn hoá – văn minh của các nước Đông Nam Á.
- Hình thành ý thức trân trọng, giữ gìn các di sản và những giá trị văn hoá truyền thống.

II CHUẨN BỊ

1. Giáo viên

- Giáo án soạn theo định hướng phát triển năng lực, phiếu học tập dành cho HS.
- Các kênh hình (phóng to).
- Những tư liệu bổ sung về các thành tựu văn hoá chủ yếu của Đông Nam Á.
- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

2. Học sinh

- SGK.
- Tranh, ảnh và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

III MỘT SỐ ĐIỂM CẦN LƯU Ý VỀ NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP

- Ở mục 1, GV yêu cầu HS đọc thông tin mục *Em có biết* để mở rộng thêm hiểu biết về tín ngưỡng phồn thực, Thần – Vua.
- Ở mục 3, GV có thể giới thiệu về Bia Võ Cảnh để HS hiểu rõ hơn về bằng chứng của sự du nhập chữ Phạn vào Chăm-pa.
- GV cần liên kết, mở rộng kiến thức với các môn học khác để khiến nội dung bài học gần gũi với cuộc sống hơn.

IV GỢI Ý CÁCH THỨC TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU

1. Mở đầu

- GV có thể cho HS xem video ngắn về Tết té nước Song-kran rất đặc trưng của người Thái. Sau đó, có thể kích thích HS hứng thú đối với bài học mới theo gợi ý phần mở đầu của SGK.

- GV cũng có thể đưa một vài quan điểm về khu vực Đông Nam Á như: “những Ấn Độ thu nhỏ”, hay “một phần của thế giới Trung Hoa” và quan điểm khác: “văn hoá Ấn Độ chỉ như một lớp sơn bao phủ bề ngoài văn hoá Đông Nam Á”,... để HS tranh luận và nhận thấy điều thú vị, muốn khám phá để có câu trả lời chính xác thông qua tìm hiểu nội dung bài học.

2. Hình thành kiến thức mới

Mục 1. Tín ngưỡng, tôn giáo

a) Nội dung chính

- Đông Nam Á có nhiều tín ngưỡng dân gian, hầu hết có liên quan đến hoạt động sản xuất nông nghiệp.

- Các tín ngưỡng bản địa ở Đông Nam Á đã kết hợp, dung hoà với những tôn giáo bên ngoài như Ấn Độ giáo, Phật giáo, tạo nên đời sống tín ngưỡng đa dạng, phong phú.

b) Tư liệu, kênh hình cần khai thác

Hình 1. Nghi lễ trong Tết té nước Song-kran ở Thái Lan – đây là lễ hội liên quan đến tục cầu mưa của cư dân Đông Nam Á: Dù tên gọi khác nhau: *Song-kran* ở Thái Lan, *Bun-pi-may* ở Lào, *Thing-yan* ở Mi-an-ma, nhưng Tết té nước tại các quốc gia này có nhiều điểm chung về hình thức. Sau những lễ nghi mang đậm sắc thái tôn giáo tại đền chùa, mọi người đổ ra đường, dùng xô, chậu, vòi nước hay súng nước tha hồ nghịch nước vào nhau, sau đó còn té nước vào nhà cửa, đồ thờ cúng, súc vật và công cụ sản xuất. Mọi người quan niệm rằng, đón nhận nước té càng nhiều càng tốt bởi như vậy họ sẽ gặp nhiều may mắn trong năm mới. Hiện nay, Tết té nước ở các nước Đông Nam Á đang là điểm đến của nhiều du khách trên thế giới. Bởi Tết té nước mang tính chất cộng đồng rộng rãi, không phân biệt người địa phương hay du khách, không phân biệt già trẻ, gái trai, các tầng lớp xã hội, ngôn ngữ,... tất cả đều cùng hòa vào những điệu nhảy, ca hát, uống rượu và tận hưởng niềm vui bất tận trong làn nước mát trong.

c) Gợi ý một số hình thức tổ chức dạy học

- GV có thể yêu cầu HS: *Kể tên một số tín ngưỡng dân gian ở Việt Nam mà em biết.* Sau đó, GV giới thiệu về một số tín ngưỡng chủ yếu như tín ngưỡng phồn thực, tín ngưỡng thờ Thần – Vua, tục cầu mưa ở các nước thuộc khu vực Đông Nam Á. GV có thể liên hệ với hình ảnh con cóc trên mặt trống đồng Đồng Sơn, biểu tượng của tục cầu mưa của cư dân làm nông nghiệp Văn Lang – Âu Lạc.

Yêu cầu cần đạt: HS kể được tên một số tín ngưỡng dân gian ở Việt Nam cũng như khu vực Đông Nam Á.

- GV yêu cầu HS: *Dựa vào nội dung trong SGK, kết hợp quan sát hình ảnh và khai thác cả nội dung mục Em có biết em, có nhận xét gì về tín ngưỡng Thần – Vua của người Chăm? Qua đó, hãy cho biết đời sống tín ngưỡng – tôn giáo của các cư dân Đông Nam Á đã chịu ảnh hưởng từ văn hoá Ấn Độ, Trung Quốc như thế nào?*

Yêu cầu cần đạt: HS kể được tên các tín ngưỡng bản địa và nêu được nhận xét (các tín ngưỡng bản địa ở Đông Nam Á đã kết hợp, dung hoà với những tôn giáo bên ngoài như Ấn Độ giáo, Phật giáo, tạo nên đời sống tín ngưỡng đa dạng, phong phú). Đưa ra được dẫn chứng về sự ảnh hưởng của tôn giáo, tín ngưỡng Ấn Độ, Trung Quốc đến đời sống tôn giáo, tín ngưỡng của cư dân Đông Nam Á.

Mục 2. Chữ viết – Văn học

a) Nội dung chính

– Các cư dân Đông Nam Á tạo ra nhiều loại chữ viết trên cơ sở tiếp thu chữ Phạn của người Ấn Độ. Riêng người Việt thì tiếp thu chữ Hán của người Trung Quốc.

– Văn học các quốc gia Đông Nam Á cũng tiếp thu văn học Ấn Độ, đặc biệt là việc phỏng tác các bộ sử thi từ sử thi *Ra-ma-y-a-na* của Ấn Độ.

b) Tư liệu, kênh hình cần khai thác

– Đoạn tư liệu về các loại chữ cổ ở Đông Nam Á được tạo ra trên cơ sở tiếp thu chữ Phạn: chữ Khơ-me, chữ Pa-li, chữ Môn cổ, chữ Mã Lai cổ,...

– *Hình 2. Bia Võ Cạnh được trưng bày ở Bảo tàng Lịch sử quốc gia (Việt Nam)*: Theo tài liệu lưu trữ tại Bảo tàng Lịch sử Quốc gia Việt Nam, bia đá Võ Cạnh được Viện Viễn đông Bác cổ đưa về vào năm 1910. Theo những ghi chép: văn bia được dựng gần một tháp bằng gạch tại làng Võ Cạnh, huyện Vĩnh Trung, Diên Khánh, Khánh Hòa. Đây là tấm bia cổ nhất còn lại của Vương quốc cổ Chăm-pa. Bia được khắc bằng chữ Phạn cổ cho biết nhiều thông tin có giá trị về lịch sử Vương triều Tiểu vương quốc Nam Chăm:

+ Sri Ma-ra là người đã sáng lập triều đại đầu tiên của Tiểu vương quốc Nam Chăm, thủ phủ đóng tại vùng Pan-du-rang-a (vùng Phan Rang ngày nay), còn kinh đô của Tiểu quốc Bắc Chăm (theo sử Trung Hoa còn gọi là Lâm Ấp) đóng ở Sin-ha-pu-ra – vùng Trà Kiệu ngày nay. Sau đó vào khoảng thế kỷ VI, hai tiểu vương quốc này hợp nhất thành vương quốc Chăm-pa (Sin-ha-pu-ra được chọn làm kinh đô).

+ Minh văn còn cho biết sự ảnh hưởng mạnh mẽ và du nhập của Phật giáo (văn minh Ấn Độ) vào cư dân Chăm-pa khá sớm (khoảng thế kỷ I).

+ Bia Võ Cạnh là vật chứng cổ nhất Đông Nam Á nói về sự du nhập của Phật giáo.

+ Minh văn khắc trên bia được đánh giá là cổ nhất ở Đông Nam Á.

– *Hình 3. Bức phù điêu của người Khơ me cổ đại ở đền Ăng-co Vát* mô tả cảnh trong sử thi *Ra-ma-y-a-na*: Bức phù điêu tái hiện cảnh trận chiến trên đảo Lan-ka nổi tiếng, gắn liền với tên tuổi của người anh hùng Ra-ma. Theo sử thi *Ra-ma-y-a-na* thì Hoàng tử Ra-ma đã chiến đấu quyết liệt với vua khỉ Ha-nu-man và giành chiến thắng, cứu được nàng Si-ta xinh đẹp.

c) Gợi ý một số hình thức tổ chức dạy học

– GV có thể phát Phiếu học tập, yêu cầu HS khai thác tư liệu trong mục và liệt kê những loại chữ viết cổ của cư dân Đông Nam Á tạo ra trên cơ sở học tập và tiếp thu chữ Phạn; kể tên những tác phẩm văn học của các nước Đông Nam Á học tập từ sử thi *Ra-ma-y-a-na* của người Ấn.

– Sau đó, GV yêu cầu HS: *Hãy cho biết những bằng chứng nào chứng tỏ chữ viết, văn học Đông Nam Á chịu ảnh hưởng của văn hóa Ấn Độ, Trung Quốc.*

Yêu cầu cần đạt: HS kể được tên những chữ viết cổ của cư dân Đông Nam Á và tên một số tác phẩm văn học tiêu biểu của các nước Đông Nam Á có chịu ảnh hưởng của văn học Ấn Độ trong thời gian này.

Mục 3. Kiến trúc – Điêu khắc

a) Nội dung chính

- Tên một số công trình kiến trúc, điêu khắc nổi tiếng ở Đông Nam Á được xây dựng từ thế kỉ VII đến thế kỉ X.
- Nghệ thuật kiến trúc, điêu khắc Đông Nam Á chịu ảnh hưởng đậm nét của các tôn giáo như Ấn Độ giáo, Phật giáo.

b) Tư liệu, kênh hình cần khai thác

Đền Bô-rô-bu-đua – kì quan Phật giáo lớn nhất thế giới: tiêu biểu cho kiến trúc đền – núi ở các nước Đông Nam Á (tham khảo thêm nội dung về đền Bô-ru-bu-đua trên internet).

c) Gợi ý một số hình thức tổ chức dạy học

- GV có thể tổ chức cho HS chuẩn bị ở nhà (theo nhóm) bài thuyết trình (nội dung và những hình ảnh đặc trưng) về công trình kiến trúc nổi tiếng nhất trong thời kì này: đền Bô-rô-bu-đua.
- Cho đại diện từng nhóm lên trình bày trước lớp. Các bạn trong nhóm có thể bổ sung để đầy đủ và hay hơn.

Yêu cầu cần đạt: HS thấy được ảnh hưởng của Ấn Độ giáo đến các công trình kiến trúc, điêu khắc của các nước Đông Nam Á.

- GV hỏi HS: *Kiến trúc và điêu khắc Đông Nam Á từ đầu Công nguyên đến thế kỉ X có điểm gì nổi bật?*

Yêu cầu cần đạt: HS trả lời được nghệ thuật kiến trúc và điêu khắc Đông Nam Á đều chịu ảnh hưởng đậm nét của các tôn giáo như Ấn Độ giáo, Phật giáo.

3. Luyện tập và vận dụng

Câu 1. HS cần phân tích được những ý chính sau:

Văn hoá Ấn Độ, Trung Quốc ảnh hưởng đến văn hoá Đông Nam Á rất sâu sắc và toàn diện trên nhiều lĩnh vực như: tín ngưỡng, tôn giáo, lễ hội, chữ viết, văn học, kiến trúc, điêu khắc. Đặc biệt, dấu ấn văn hoá Ấn Độ rất đậm nét. Tuy nhiên, nhiều nét văn hoá bản địa của các cư dân Đông Nam Á vẫn được giữ gìn và phát triển trên cơ sở tiếp thu văn hoá Ấn Độ và Trung Quốc.

Câu 2. GV hướng dẫn HS tìm thông tin trên các sách báo, internet và cách thức HS chia sẻ thông tin với bạn về một thành tựu văn hoá Đông Nam Á chịu ảnh hưởng của văn hoá Ấn Độ, Trung Quốc. GV khuyến khích HS tìm hiểu thêm về những thành tựu văn hoá ngoài SGK.

Câu 3. HS tìm hiểu biểu tượng trên lá cờ của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) ngày nay.

GV gợi ý HS theo nội dung sau:

+ Lá cờ ASEAN tượng trưng cho sự hoà bình, bền vững, đoàn kết và năng động của ASEAN.

+ Biểu tượng bông lúa ở trung tâm: tượng trưng cho ngành kinh tế chủ đạo của các nước Đông Nam Á là nông nghiệp trồng lúa nước (được kế thừa và phát triển trải qua hàng nghìn năm lịch sử).

+ Các thân cây lúa là biểu tượng cho các quốc gia ASEAN (Ban đầu là 5 quốc gia sáng lập và Brunei (tham gia năm 1984). Đến năm 1995, đã bổ sung thêm bốn thân cây lúa thể hiện tầm nhìn của ASEAN bao gồm cả 10 quốc gia trong khu vực (Đông Timor mới tách ra từ Indonesia vào năm 2002).

+ Vòng tròn tượng trưng cho sự thống nhất của 10 quốc gia Đông Nam Á.

+ Bốn màu của lá cờ: xanh, đỏ, trắng, vàng. Màu xanh tượng trưng cho hoà bình và sự ổn định. Màu đỏ thể hiện động lực và can đảm. Màu trắng nói lên sự thuần khiết. Màu vàng tượng trưng cho sự thịnh vượng. Đây cũng là bốn màu chủ đạo trên quốc kỳ của 10 nước thành viên ASEAN.

V TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Tục thờ lin-ga-y-o-ni:

Tín ngưỡng phồn thực đã có từ thời nguyên thuỷ, khi con người nhận thức được vạn vật hình thành và phát triển nhờ sự kết hợp của yếu tố âm và dương. Từ tín ngưỡng nguyên thuỷ, dần dần đã biến thành tôn giáo. Ấn Độ giáo là một trong những tôn giáo lớn, mang tính chất phồn thực mạnh mẽ. Theo thần thoại Ấn Độ giáo, thần Shi-va xuất hiện lần đầu là một cột lửa có hình dương vật, biểu tượng của sự sáng tạo, sinh sôi và phát triển. Sau đó, không chỉ lin-ga mà cả y-o-ni cũng hòa vào một cặp thành lin-ga-y-o-ni, thành biểu tượng của thần với đặc tính dương (lin-ga) và âm (y-o-ni). Cặp đôi này thường được thờ trong các ngôi tháp Ấn Độ giáo. Lin-ga, y-o-ni không chỉ được tôn thờ ở Ấn Độ, mà còn khá phổ biến ở các nước có sự tiếp thu và chịu ảnh hưởng của Ấn Độ giáo, trong đó có Vương quốc Chăm-pa.

- Tư liệu về sự tiếp xúc Phật giáo Trung Quốc và Đông Nam Á:

Các tài liệu Trung Quốc ghi chép rằng, nhà sư Nghĩa Tĩnh đã đến Pa-lem-bang lần đầu năm 671 và còn lui tới nhiều lần trong vòng 20 năm, có lần lưu lại đến 4 năm. Ông đã viết hai tập hồi ký, kể rằng một vùng đất ông từng đến là Ma-lay-u, nay đã trở nên phồn thịnh. Nghĩa Tĩnh còn cho biết ông đã học chữ Phạn ở đây và từng lưu lại mấy năm để dịch kinh Phật. Ông còn kể rằng kinh đô Sri Vi-giay-a có hàng nghìn nhà sư hành đạo và khuyên là “nếu như có một nhà sư Trung Quốc nào muốn sang Ấn Độ thì trước hết hãy lưu lại đây vài năm để học hỏi những điều cần thiết rồi hãy đi” (Lương Ninh, Lịch sử Đông Nam Á, Sđd, trang 103).

- Kiến trúc đền – núi: là kiểu kiến trúc rất đặc biệt ở Đông Nam Á, gồm một ngôi đền xây theo kiểu hình ngọn núi Mê-ru (núi thiêng ở Ấn Độ). Các công trình kiến trúc xây

theo kiểu này có đền Bô-rô-bu-đua ở In-đô-nê-xi-a, quần thể đền núi La-ra Jong-gran ở In-đô-nê-xi-a.

- Tết té nước Song-kran (Thái Lan): Tham khảo thêm từ internet.